

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 251/2022/DS - PT

Ngày 21 – 12 – 2022

V/v tranh chấp hợp đồng gia công

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuấn.

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Tuyết và bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Ông Ngụ Văn Minh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 298/2022/TLPT- DS, ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng gia công”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2022/DS – ST, ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 294/2022/QĐ – PT, ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị O; địa chỉ: Thôn I, xã W, huyện Đ, tỉnh Đăk Lăk; cùng có mặt.

* **Bị đơn:** Ông Ngô Văn S và bà Nguyễn Thị V; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Lăk; cùng có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị D; địa chỉ: Thôn 3, xã W, huyện Đ, tỉnh Đăk Lăk; vắng mặt.

- **Người kháng cáo:** Ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O trình bày:

Ngày 14/10/2021 ông Hoàng Văn H bà Nguyễn Thị O có hợp đồng miệng xây dựng nhà cho ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V tại thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk 01 ngôi nhà cấp 4, tổng diện tích khoảng 130m, số tiền công theo thỏa thuận là 105.000.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu đồng), ông H, bà O đã bàn giao nhà cho ông S, bà V ngày 22/01/2022. Trong quá trình xây dựng ông H, bà O đã ứng của ông S, bà V nhiều lần tổng số tiền là 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng). Nay ông H, bà O đồng ý trừ cho ông S, bà V các khoản tiền gồm: Tiền máng nước 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), tiền la phong 1.000.000 đồng (một triệu đồng), tiền thuốc ông S điều trị cho mẹ ông H 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền trừ ra là 10.100.000 đồng (mười triệu một trăm nghìn đồng), số tiền còn lại ông S, bà V chưa thanh toán cho ông H, bà O là 41.900.000 đồng (bốn mươi một triệu chín trăm nghìn đồng).

Ngày 08/9/2022 ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 10.100.000 đồng (mười triệu một trăm nghìn đồng) tiền công xây nhà và 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tiền lãi. Nay ông H, bà O chỉ yêu cầu Tòa án buộc ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V phải thanh toán số nợ tiền công xây nhà còn lại là 41.900.000 đồng (bốn mươi một triệu chín trăm nghìn đồng).

Trong bản tự khai ngày 17/6/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V trình bày:

Ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V thừa nhận có hợp đồng (bằng miệng) xây nhà với ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O, hai bên thỏa thuận tổng số tiền công xây dựng là 105.000.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu đồng). Quá trình làm nhà ông H đã ứng nhiều lần tổng số tiền là 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng), ông S có điều trị bệnh cho mẹ ông H hết 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng), trừ tiền la phong 1.000.000 đồng (một triệu đồng), trừ tiền máng nước 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Sau khi trừ các khoản ông S, bà V thừa nhận còn nợ lại ông H, bà O tổng số tiền công làm nhà là 41.900.000 đồng (bốn mươi một triệu chín trăm nghìn đồng). Tuy nhiên sau khi nghiệm thu nhà, ông S bà V phát hiện nền gạch nhà bị bong tróc, nứt vỡ, hầm vệ sinh, hầm rút không có ống thông hơi và nhiều hạng mục khác chưa hoàn thiện nên ông, bà có yêu cầu ông H sửa chữa và hoàn thiện nốt để thanh toán nhưng ông H không chịu. Ông yêu cầu ông H phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa lại toàn bộ nền gạch và hệ thống thông hơi hầm vệ sinh, hầm rút. Ông S, bà V không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu của mình.

Trong biên bản lấy lời khai ngày 01/8/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị D trình bày:

Bà Trần Thị D là mẹ ông Hoàng Văn H, bà thừa nhận bà có điều trị tại nhà thuốc của ông Ngô Văn S từ tháng 11 âm lịch năm 2021 bằng hình thức châm cứu và đắp thuốc. Bà chấp nhận khoản tiền công điều trị của ông Ngô Văn S cho bà là 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS – ST, ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 513, 514, 515, 519 Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O. Buộc ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ thanh toán cho ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O số tiền công xây dựng nhà còn lại chữa thanh toán là 41.900.000 đồng (bốn mươi một triệu chín trăm nghìn đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu của ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị O số tiền công xây nhà là 10.100.000 đồng (mười triệu một trăm nghìn đồng) và 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tiền lãi.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2022, bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk huỷ bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Toà án nhân dân huyện Đ giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án, các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Qua phân tích đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy đơn kháng cáo của bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V là không có căn cứ để chấp nhận, do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308; Bộ luật tố tụng dân sự - Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều thừa nhận, số tiền công mà vợ chồng ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V còn nợ vợ chồng ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O số tiền công làm nhà là 41.900.000 đồng, do đó theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tình tiết không phải chứng minh. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc vợ chồng ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ thanh toán cho vợ chồng ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O số tiền 41.900.000 đồng là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của vợ chồng ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V đề nghị huỷ án sơ thẩm vì Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá công trình thi công của vợ chồng ông H có đúng thoả thuận hay không, có sử dụng được hay không HĐXX thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không có yêu cầu xem xét, thẩm định tại chỗ đối với công trình. Mặt khác, các bên chỉ giao kết hợp đồng bằng miệng, khi nhận bàn giao nhà các bên cũng không lập biên bản kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình nên không có căn cứ để đối chiếu ông H, bà O đã thi công đúng thoả thuận hay chưa, có bị xuống cấp hay hư hỏng hay không. Đối với yêu cầu buộc vợ chồng ông H, bà O thanh toán số tiền sửa chữa, bổ sung các hạng mục, công trình còn thiếu hoặc bị hư hỏng, quá trình giải quyết vụ án ông S, bà V không có đơn yêu cầu phản tố, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V đề nghị vợ chồng ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O thanh toán số tiền sửa chữa, bổ sung các hạng mục, công trình còn thiếu hoặc bị hư hỏng với tổng số tiền là 55.700.000 đồng, trong đó chi phí sửa chữa, lắp đặt ống thông hơi bể phốt là

5.000.000 đồng. Ông H, bà O không đồng ý mà chỉ đồng ý khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng để vợ chồng ông S, bà V lắp ống thông hơi bể phốt. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên cần chấp nhận. Do đó, cần sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS – ST, ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ về nghĩa vụ thanh toán, buộc vợ chồng ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V phải thanh toán cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Hiếu, bà Nguyễn Thị O số tiền 39.900.000 đồng.

[4]. Về án phí:

[4.1]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên án phí dân sự sơ thẩm được tính lại như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Hiếu, bà Nguyễn Thị O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V phải chịu số tiền án phí dân sự là: $39.900.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.995.000 \text{ đồng}$

[4.2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[1]. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V - Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS – ST, ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Tuyên xử:

[2.1]. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O. Buộc ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ thanh toán cho ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O số tiền công xây dựng nhà còn lại chữa thanh toán là 39.900.000 đồng (Ba mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[2. 2]. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu của ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị O số tiền công xây nhà là 10.100.000 đồng (mười triệu một trăm nghìn đồng) và 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) tiền lãi.

[3]. Về án phí:

[3.1]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị O số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002632 ngày 23/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Bị đơn ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V phải chịu 1.995.000 đồng (Một triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Ngô Văn S, bà Nguyễn Thị V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại số tiền 600.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0019086 ngày 03/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS H. Đ;
- Đảng Công TTĐT TANDTC
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Thuấn